TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/DS-ST
Ngày 12-01-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Lệ Hoa

2. Ông Phạm Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 388/2023/TLST- DS ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 134/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH VN

Trụ sở: Số 169 phố Linh Đ, phường Hoàng L, quận Hoàng M, TP. Hà Nội

Người đại diện ủy quyền là bà Nguyễn Thị Ánh H – Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh. *(có đơn xin vắng mặt).*

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T , sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 68 Phạm VĐ, ấp Hòa B, xã An VN, thành phố Tân An, tỉnh Long An. *(vắng mặt).*

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Hồng V

Địa chỉ: Số 68 Phạm VĐ, ấp Hòa B, xã An VN, thành phố Tân An, tỉnh Long An *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/11/2023 đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ánh H trình bày:

Ngày 21/01/2021 ông Nguyễn Ngọc T có ký giấy đề nghị vay vốn của Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An số tiền 20.000.000 đồng theo chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường, lãi suất 9%/năm, thời hạn vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần, hạn trả nợ cuối cùng đến ngày 21/01/2026. Ông T đã trả được số tiền lãi là 4.946.305 đồng, thì ngưng. Tổng số tiền gốc và lãi ông T còn phải trả đến ngày 12/01/2024 là 20.409.316 đồng, trong đó có 409.316 đồng tiền lãi và 20.000.000 đồng tiền gốc.

Ngày 21/9/2022 ông Nguyễn Ngọc T có ký giấy đề nghị vay vốn của Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An số tiền 40.000.000 đồng theo chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, lãi suất 6,6%/năm, hỗ trợ lãi suất 25/năm, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần, hạn trả nợ cuối cùng đến ngày 21/7/2028. Ông T đã trả được số tiền lãi là 2.856.987 đồng, thì ngưng. Tổng số tiền gốc và lãi ông T còn phải trả đến ngày 12/01/2024 là 40.600.329 đồng, trong đó có 600.329 đồng tiền lãi và 40.000.000 đồng tiền gốc.

Ngày 21/3/2023 ông Nguyễn Ngọc T có ký hợp đồng tín dụng số 234/2023/HĐ-TD của Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An số tiền 40.000.000 đồng theo chương trình hỗ trợ tạo việc làm, lãi suất 7,92%/năm, thời hạn vay 48 tháng, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần, hạn trả nợ cuối cùng đến ngày 21/3/2027. Ông T đã trả được số tiền lãi là 1.857.404 đồng, thì ngưng. Tổng số tiền gốc và lãi ông T còn phải trả đến ngày 12/01/2024 là 40.581.522 đồng, trong đó có 581.522 đồng tiền lãi và 40.000.000 đồng tiền gốc.

Nay Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An khởi kiện ra Tòa án yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T và vợ là bà Lê Thị Hồng V có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng theo số tiền vay mà ông T còn nợ theo các chương trình vay vốn mà ông T đã vay tại Ngân hàng với tổng số tiền gốc là: 100.000.000 đồng (gồm 20.000.000 đồng + 40.000.000 đồng + 40.000.000 đồng), tiền lãi đến ngày Tòa án xét xử là 12/01/2024 là 1.730.038 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 101.730.038 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc T không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, nên không có bản tự khai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Hồng V không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, nên không có bản tự khai.

Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử đều tuân theo quy định pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo qui định pháp luật.

Về nội dung: Qua các tài liệu có trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T và bà Lê Thị Hồng V có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An tổng số tiền vay theo các hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị vay vốn mà ông T đã ký với số tiền là: 100.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày

12/01/2024 là 1.730.038 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 101.730.038 đồng. Về án phí: cầu ông Nguyễn Ngọc T và bà Lê Thị Hồng V có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định, nguyên đơn không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng CSXH VN nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Nguyễn Ngọc T có địa chỉ tại thành phố Tân An, tỉnh Long An. Căn cứ điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Hồng V đã được Tòa án thực hiện việc tống đạt thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Chứng cứ là các bản sao "Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị vay vốn tại Ngân hàng", Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông T , bà V không đến và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt đối ông T , bà V là đúng theo quy định tại Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng CSXH VN yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T trả số tiền nợ vay gốc và lãi cho Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An với số tiền gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 12/01/2024 là 1.730.038 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 101.730.038 đồng. Căn cứ xác lập giao dịch là theo các giấy đề nghị vay vốn, cụ thể: Giấy đề nghị cho vay số tiền 20.000.000 đồng theo chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường được ký ngày 21/01/2021, lãi suất 9%/năm, thời hạn vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần. Ông T đã trả được số tiền lãi là 4.946.305 đồng, thì ngưng. Tổng số tiền gốc và lãi ông T còn phải trả theo chương trình cho vay nước sạch đến ngày 12/01/2024 là 20.409.316 đồng, trong đó có 409.316 đồng tiền lãi và 20.000.000 đồng tiền gốc. Giấy vay số tiền 40.000.000 đồng theo chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn ký ngày 21/9/2022, lãi suất 6,6%/năm, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần. Ông T đã trả được số tiền lãi là 2.856.987 đồng, thì ngưng. Tổng số tiền gốc và lãi ông T còn phải trả theo chương trình này đến ngày 12/01/2024 là 40.600.329 đồng, trong đó có 600.329 đồng tiền lãi và 40.000.000 đồng tiền gốc. Hợp đồng tín dụng vay số tiền 40.000.000 đồng theo chương trình hổ trợ tạo việc làm ký ngày 21/3/2023, lãi suất 7,92%/năm, thời hạn vay 48 tháng, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần. Ông T đã trả được số tiền lãi là 1.857.404 đồng, thì ngưng. Tổng số tiền gốc và lãi ông T còn phải trả theo chương trình này đến ngày 12/01/2024 là 40.581.522 đồng, trong đó có 581.522 đồng tiền lãi và 40.000.000 đồng tiền gốc. Xét thấy, tất cả các khoản vay này ông T đều đã vi phạm thời hạn trả nợ theo hợp đồng đã ký nhưng ông T vẫn không thực hiện

nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo qui định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

Theo xác minh của Công an xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An, tỉnh Long An thì hiện ông Nguyễn Ngọc T và bà Lê Thị Hồng V là vợ chồng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 68 Phạm VĐ, ấp Hòa B, xã An VN, thành phố Tân An, tỉnh Long An, ông T , bà V "hiện không còn sinh sống tại địa chỉ trên". Tòa án đã tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng có liên quan đến việc giải quyết vụ án cho ông T , bà V nhận, nhưng ông T , bà V không có ý kiến. Do đó cần có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[2.1] Về tính lãi: Ngân hàng CSXH VN yêu cầu vợ chồng ông T , bà V trả lãi của các giấy đề nghị vay tính đến ngày 12/01/2024 là 1.730.038 đồng. Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã khởi kiện. Trường hợp ông T đến hạn không trả thì Ngân hàng có quyền chuyển nợ quá hạn và áp dụng mức lãi suất đã ký giữa ông T với Ngân hàng theo các giấy đề nghị vay vốn và hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên, phù hợp với quy định Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, mức tính lãi của Ngân hàng là hoàn toàn có căn cứ nên cần chấp nhận yêu cầu về tính lãi của Ngân hàng CSXH VN.

[2.2] Về phương thức thanh toán: Ngân hàng CSXH VN yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T và vợ là bà Lê Thị Hồng V có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng theo số tiền vay mà ông T còn nợ theo các chương trình vay vốn mà ông T đã vay tại Ngân hàng với tổng số tiền gốc là: 100.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 12/01/2024 là 1.730.038 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 101.730.038 đồng. Ông T và bà V không có ý kiến thể hiện nên cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về phương thức thánh toán.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Lê Thị Hồng V phải chịu 5.086.502đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An không phải chịu án phí.

Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 466; Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH VN về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với ông Nguyễn Ngọc T .

Buộc ông Nguyễn Ngọc T và bà Lê Thị Hồng V có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An tổng số tiền vay gốc là: 100.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 12/01/2024 là 1.730.038 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 101.730.038 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Lê Thị Hồng V phải chịu 5.086.502đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng CSXH VN chi nhánh tỉnh Long An không phải chịu án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TP. Tân An;
- Chi cục THADS TP. Tân An;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Thu Hương